TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THỦY** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày: 23-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lương Viết Tú**
Các Hội thẩm nhân dân Ông **Nguyễn Thành Lâm**
Ông **Đỗ Minh Thân**

- ***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà***: Ông: **Lê Anh Xuân Nc** - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- ***Đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tham gia phiên toà:*** Bà **Nguyễn Nhân Đạo** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh ngày03/10/1992 tại huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ;

Nơi cư trú: Khu 15, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu L và bà Trần Thị G; Có vợ Trần Thị H1 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

2. Trần Đăng K, sinh ngày31/03/1973 tại huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ;

Nơi cư trú: Khu 6, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Tr và bà Trần Thị H2; Có vợ Dương Thị H3 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

3. Trần Văn H4, sinh ngày09/02/1977 tại huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ;

Nơi cư trú: Khu 6, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Xuân C và bà Dương Thị Ng; Có vợ Phí Thị Thúy A và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

4. Nguyễn Quốc N, sinh ngày20/10/1978 tại huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 15, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc V và bà Bùi Thị Kh; Có vợ Trần Thị C và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

5. Nguyễn Văn Ng, sinh ngày03/10/1990 tại huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 15, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu L và bà Trần Thị G; Có vợ Trần Thị Ng và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

6. Trần Văn B, sinh ngày21/10/1975 tại huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 6, xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; Có vợ Dương Thị Th và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

7. Nguyễn Công T, sinh ngày21/11/1979 tại huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 5, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc V (đã chết) và bà Trần Thị L; Có vợ Đỗ Thị H và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 18/01/2019, gia đình bà Dương Thị Th ở khu 15 xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tiến hành đổ bê tông cổng nhà mình và có nhờ một số người, trong đó có Trần Đăng K, Trần Văn B, Trần Văn H, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Văn Q đến làm giúp, sau đó mời họ ở lại ăn cơm, uống rượu. Quá trình ăn uống, chồng bà Th là ông Trần Văn Gi1 do uống nhiều rượu nên say và đi vào phòng ngủ trước, còn bà Th đi sang nhà hàng xóm chơi, một số người khác thì đi về nhà mình. Lúc này, chỉ còn K, B, H, N, Ng, Q và anh Trần Ngọc Ch ở lại tiếp tục

ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 21 giờ, B đi lên bàn ngồi uống nước và nói với mọi người "xong làm tý nhé" (ý rủ mọi người đánh bạc) thì K, Q, Ng, N và H đồng ý. Do không có sẵn bài, nên Q nói "để cháu đi mua bài" và đứng dậy đi mua bài, còn B, K, Ng, N và H cùng nhau đi lên phòng ngủ tầng hai nhà bà Th ngồi đợi Q, thấy vậy anh Ch cũng đi lên theo. Q đi đến quán tạp hóa nhà ông Nguyễn Văn Th1 ở khu 15, xã Đ mua 01 bộ bài tú lơ khơ rồi đem về nhà bà Th và đi lên phòng ngủ tầng hai nhà bà Th cùng các đối tượng K, B, Ng, N và H ngồi xuống nền gạch hoa trong phòng đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây ăn tiền. Các đối tượng thống nhất cách thức đánh bạc cụ thể như sau: Người chia bài (người cầm chương) dùng 36 quân bài tú lơ khơ từ quân A đến quân 9 chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài, số bài còn lại để dưới "chiếu bạc". Sau khi lên bài, người chơi sẽ tính tổng số điểm 03 quân bài của mình rồi so sánh với tổng điểm 03 quân bài của người làm chương. Nếu ai có tổng điểm 03 quân bài cao hơn của người làm chương thì sẽ được ăn tiền của người làm chương, và ngược lại nếu tổng điểm 03 quân bài thấp hơn của người làm chương thì sẽ phải trả tiền cho người làm chương. Mức đặt cược của mỗi người chơi với người làm chương là 50.000đ/ván. Cách tính điểm là lấy số của 03 quân bài cộng với nhau để lấy tổng (quân A tính là 01 điểm, các quân còn lại thì điểm tương ứng với số trên quân bài). Nếu ai có tổng điểm của 03 quân bài là trên 10 điểm thì điểm của người đó được tính là hàng đơn vị của tổng điểm. Nếu ai có tổng điểm 03 quân bài là 20 điểm thì điểm của người đó được tính là 10 điểm. Nếu người chơi và "chương" có bài cùng số điểm thì so sánh chất của các quân bài với nhau lần lượt là Rô, Cơ, Tép, Bích để xác định thắng thua. Quá trình chơi thì người làm chương có thể thay đổi ngẫu nhiên, nếu ai có tổng điểm 03 quân bài là 10 điểm và thắng người làm chương thì sẽ nhận được 50.000đ từ người làm chương và sẽ trở thành người làm chương ở ván bài tiếp theo. Khi K, B, Ng, N, H và Q đánh bạc được khoảng 10 phút thì Nguyễn Công T – Sinh năm 1979, ở khu 5, xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy đến và tham gia đánh bạc cùng. Còn anh Trần Ngọc Ch, sau khi ngồi xem các đối tượng đánh bạc một lúc thì nằm ngủ tại giường kê trong phòng, nơi các đối tượng đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Thanh Thủy bắt quả tang. Cơ quan Công an thu giữ tại nền gạch nơi các đối tượng đánh bạc số tiền 14.440.000đ và 36 quân bài tú lơ khơ (từ quân A đến quân 9). Kiểm tra người các đối tượng, Cơ quan Công an thu giữ của: Trần Đăng K số tiền 1.440.000đ và 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng đã cũ; Trần Văn B 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ; Nguyễn Quốc N số tiền 500.000đ và 01 điện thoại OPPO đã cũ; Nguyễn Công T 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ; Nguyễn Văn Q 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng đã cũ; Trần Văn H số tiền 1.820.000đ, 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ bị vỡ màn hình và 01 điện thoại LG màu tím đã cũ.

Về số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc, được xác định như sau: Khi tham gia đánh bạc Trần Đăng K có khoảng 4.000.000đ, Trần Văn B có khoảng 2.000.000đ, Trần Văn H có khoảng 3.000.000đ, Nguyễn Văn Ng có khoảng 2.500.000đ, Nguyễn

Quốc N có khoảng 2.500.000đ, Nguyễn Văn Q có khoảng 2.000.000đ và Nguyễn Công T có khoảng 2.000.000đ. Các đối tượng khai nhận sử dụng toàn bộ số tiền đem theo vào mục đích đánh bạc và không kiểm đếm nên không nhớ cụ thể số tiền đánh bạc của mình là bao nhiêu. Khi bị Cơ quan Công an bắt quả tang thì B, Ng, Q, T để toàn bộ số tiền đánh bạc dưới chiếu bạc và không biết thắng thua, còn K, H và N khi đó đang thua và số tiền còn lại thì cất ở trong người. Tổng số tiền Cơ quan Công an thu giữ trên chiếu bạc và trên người các đối tượng là 18.200.000đ, nên xác định số tiền các đối tượng dùng đánh bạc là 18.200.000đ.

Ngày 26/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Thủy đã ra Q định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Q, Trần Đăng K, Trần Văn B, Trần Văn H, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Công T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: *23/CT- VKSTT ngày 23/4/2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Đăng K, Trần Văn B, Trần Văn H, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Công T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.*

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

** Căn cứ vào: Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Nguyễn Văn Q, Trần Văn B, Trần Văn H, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Công T.*

** Căn cứ vào: Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Điều 51; Khoản 2, Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Đăng K.*

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 18 tháng đến 21 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019) quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 17 tháng 03 ngày đến 20 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ nhận được Q định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Bản án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 18 tháng đến 21 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019) quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 17 tháng 03 ngày đến 20 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ nhận được Q định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Bản án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ

giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019) quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 14 tháng 03 ngày đến 17 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Bản án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019) quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 11 tháng 03 ngày đến 14 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Bản án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019) quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 11 tháng 03 ngày đến 14 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ nhận được Q định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Bản án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019) quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 11 tháng 03 ngày đến 14 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ nhận được Q định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Bản án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia

đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập và miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng.

- Xử phạt bị cáo Trần Đăng K từ 25.000.000đ đến 27.000.000đ.

**** Về vật chứng**: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .*

- Tịch thu số tiền 18.200.000đ (mười tám triệu hai trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu 36 quân bài tú lơ khơ từ quân A đến quân 9 để tiêu hủy.

- Xác nhận cơ quan CSĐT công an huyện Thanh Thuỷ đã trả lại cho các chủ sở hữu các tài sản là hợp pháp, gồm:

Trả lại cho Trần Đăng K 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng đã cũ;

Trả lại cho Trần Văn B 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ

Trả lại cho Nguyễn Quốc N 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã cũ;

Trả lại cho Nguyễn Công T 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ;

Trả lại cho Trần Văn H 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ, bị vỡ màn hình và 01 điện thoại LG màu tím đã cũ.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu và chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Đăng K, Trần Văn B, Trần Văn H, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của các bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên toà hôm nay đều thống nhất với nhau, phù hợp với nội dung vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ. Như vậy đã có thể khẳng định:

Ngày 18/01/2019, Trần Đăng K, Trần Văn B, Trần Văn H, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Công T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi "Ba cây" được thua bằng tiền đã bị lực lượng Công an huyện Thanh Thủy bắt quả tang tại nhà ở của gia đình bà Dương Thị Th ở khu 15 xã Đ, huyện

Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 18.200.000 đồng. Do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1, Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Tuy nhiên hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến sự ổn định kinh tế gia đình, là nguồn gốc phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Do vậy cần phải xét xử nghiêm minh đối với bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, các bị cáo đều thống nhất ý chí cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo B có vai trò khởi xướng, bị cáo Q có vai trò chuẩn bị dụng cụ đánh bạc (Bộ bài Tú lơ khơ), Các bị cáo còn lại đều tích cực tham gia đánh bạc, do đó HĐXX sẽ căn cứ vào vai trò từng bị cáo để quyết định hình phạt.

Xét nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng: Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt. Do vậy các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm i, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Đăng K có bố là người có công với cách mạng, vì vậy HĐXX áp dụng Khoản 2, Điều 51 làm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo ít nghiêm trọng nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ có sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình hoặc áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Các bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ, trong thời gian chấp hành hình phạt phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định.

[2]Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Các bị cáo đều có nghề nghiệp là làm ruộng, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, vì vậy HĐXX miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[3] Về vật chứng:

Số tiền 18.200.000đ *(mười tám triệu hai trăm nghìn đồng)* là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu để sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 36 quân bài tú lơ khơ từ quân A đến quân 9 là các công cụ dùng cho việc đánh bạc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Trong quá trình điều tra cơ quan CSĐT công an huyện Thanh Thuỷ đã trả lại cho các chủ sở hữu các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội là hợp pháp, cần xác nhận.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của đại diện VKSND huyện Thanh Thuỷ tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Nguyễn Văn Q, Trần Văn B, Trần Văn H, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Công T.

- Căn cứ vào: Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Điều 51; Khoản 2, Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Đăng K.

*** Tuyên bố:** các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Đăng K, Trần Văn B, Trần Văn H, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Công T phạm tội "*Đánh bạc".*

*** Xử phạt:**

- Bị cáo ***Nguyễn Văn Q*** **18**(mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019) quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 17(mười bảy) tháng 03(ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Bản án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng, thời gian 02 giờ trong một ngày, 02 ngày trong 01 tuần.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 44 ngày 27/01/2019 đối với bị cáo Q.

- Bị cáo ***Trần Văn B*** **18**(mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019) quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 17(mười bảy) tháng 03(ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ

ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Bản án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng, thời gian 02 giờ trong một ngày, 02 ngày trong 01 tuần.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 40 ngày 27/01/2019 đối với bị cáo B.

- Bị cáo ***Trần Văn H*** **15**(mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019) quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Bản án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng, thời gian 02 giờ trong một ngày, 02 ngày trong 01 tuần.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 45 ngày 27/01/2019 đối với bị cáo H.

- Bị cáo ***Nguyễn Quốc N*** **12**(mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019) quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Bản án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng, thời gian 02 giờ trong một ngày, 02 ngày trong 01 tuần.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 41 ngày 27/01/2019 đối với bị cáo N.

- Bị cáo ***Nguyễn Văn Ng*** **12**(mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019) quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Bản án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng, thời gian 02 giờ trong một ngày, 02 ngày trong 01 tuần.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 43 ngày 27/01/2019 đối với bị cáo Ng.

- Bị cáo ***Nguyễn Công T*** **12** tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 27/01/2019) quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11tháng 03 ngàycải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ và Bản án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Đào Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng, thời gian 02 giờ trong một ngày, 02 ngày trong 01 tuần.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 42 ngày 27/01/2019 đối với bị cáo T.

- Bị cáo ***Trần Đăng K*** **25.000.000đ** (*hai mươi lăm triệu đồng*) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 39 ngày 27/01/2019 đối với bị cáo K

* **Về hình phạt bổ sung**: Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 3, Điều 321 BLHS cho các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Văn B, Trần Văn H, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Công T.

*** Về vật chứng**: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu số tiền 18.200.000đ (*mười tám triệu hai trăm nghìn đồng*) để sung ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu 36 quân bài tú lơ khơ từ quân A đến quân 9 để tiêu hủy.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2019.

- Xác nhận cơ quan CSĐT công an huyện Thanh Thuỷ đã trả lại cho các chủ sở hữu các tài sản là hợp pháp,theo biên bản về việc trả lại tài liệu đồ vật ngày 22/32019 gồm:

+ Trả lại cho Trần Đăng K 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng đã cũ;

+ Trả lại cho Trần Văn B 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ

+ Trả lại cho Nguyễn Quốc N 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã cũ;

+ Trả lại cho Nguyễn Công T 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ;

+ Trả lại cho Trần Văn H 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ, bị vỡ màn hình và 01 điện thoại LG màu tím đã cũ.

* **Về án phí**: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Đăng K, Trần Văn B, Trần Văn H, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Công T mỗi người phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:**

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND.H.Thanh Thuỷ,
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CA huyện Thanh Thuỷ;
- CQ THAHS;
- UBND xã Đ;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở TP Phú Thọ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Viết Tú